



DANH SÁCH 07 KHÁCH HÀNG CHÀO BÁN KHOẢN NỢ

ĐVT: Triệu đồng

STT	Thông tin khoản nợ	Dư nợ gốc	Dư nợ lãi tạm tính	Tổng dư nợ gốc và lãi	Tài sản đảm bảo của khoản nợ	Giá chào bán khoản nợ (toàn bộ dư nợ gốc và nợ lãi)	Phương thức bán khoản nợ
1	Công ty TNHH Vàng bạc đá quý Thăng Long	5.000	13.371	18.371	Quyền sử dụng đất tại thửa số 903, tờ bản đồ số 01 thuộc thị trấn Văn Đình, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội, được Ủy ban nhân dân huyện Ứng Hòa cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AO 414654, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H: 01/770.2044 ngày 12/03/2009 cho ông Nguyễn Văn Tuấn, sang tên cho bà Đỗ Thị Phương Lê theo Hợp đồng chuyển nhượng ngày 30/03/2010, diện tích 560m2 (đo thực tế 479,2m2) để thu hồi nợ. Địa chỉ tài sản hiện tại: xã Văn Đình, Thành phố Hà Nội	- Giá bán nợ bằng giá trị khoản nợ (bao gồm toàn bộ dư nợ gốc, nợ lãi) tính đến thời điểm giao dịch mua bán nợ. - Giá bán nợ không bao gồm các chi phí liên quan đến chuyển quyền sử dụng/sở hữu tài sản và các chi phí khác nếu có khi thực hiện mua bán khoản nợ, các chi phí này do người mua chịu.	- Thỏa thuận/đấu giá theo quy định Eximbank và pháp luật. - Khoản nợ được bán theo hình thức không truy đòi
2	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Thương mại Quốc tế Hoàng Lan	19.985	51.584	71.569	- TSBĐ 1: QSDĐ và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất số 1E, tờ bản đồ số:..., diện tích 81,57m² tại địa chỉ: khu Cống Làng, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội (GCNQSDĐ số BB 337825, số vào sổ cấp GCN 00140 do UBND huyện Chương Mỹ cấp ngày 07/9/2010) mang tên ông Nguyễn Như Hoàng và bà Nguyễn Thị Lan Phương. (nay là khu Cống Làng, xã Xuân Mai, Thành phố Hà Nội) - TSBĐ 2: QSDĐ và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất số 23 tờ bản đồ số 01, diện tích 1.042,7m² (Trong đó: 200m² đất ở lâu dài; 842,7m² đất vườn sử dụng đến năm 2053) tại địa chỉ: khu Đồng Vai, Thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội (GCNQSDĐ số U 479194, số vào sổ cấp GCN quyền sử dụng đất: 00558.QSDĐ/45/QĐ-UB do UBND Huyện Chương Mỹ cấp ngày 23/01/2003) mang tên Hộ ông Nguyễn Ngọc Trang. Địa chỉ tài sản hiện tại: khu Đồng Vai, xã Xuân Mai, Thành phố Hà Nội. - TSBĐ 3: QSDĐ và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất số 190 tờ bản đồ số 42, diện tích 226,1m² (Trong đó: 100m² đất ở; 126,1m² đất vườn đến tháng 7/2058) tại địa chỉ: khu Tân Xuân, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội (GCNQSDĐ số AN 091360, số vào sổ cấp giấy chứng nhận QSDĐ 01370 do UBND Chương Mỹ cấp ngày 29/7/2008) mang tên Hộ ông Đỗ Văn Khôi và bà Huỳnh Thị Tuyết. Địa chỉ tài sản hiện tại: khu Tân Xuân, xã Xuân Mai, Thành phố Hà Nội - TSBĐ 4: QSDĐ và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất số 08, tờ bản đồ số 59, diện tích 108,9m² (Trong đó: 100m² đất ở đô thị; 8,9m² đất trồng cây lâu năm đến tháng 12/2058) tại địa chỉ: tổ 1, khu Xuân Hà, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội (GCNQSDĐ số BB 337877, số vào sổ cấp GCN 00136 do UBND Chương Mỹ cấp ngày 07/9/2010) mang tên Bà Phan Thị Hoàng Lan. Địa chỉ tài sản hiện tại: tổ 1, khu Xuân Hà, xã Xuân Mai, Thành phố Hà Nội. - TSBĐ 5: QSDĐ và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất số 124 tờ bản đồ số 43, diện tích 255,2m² (Trong đó: 200m² đất ở đô thị, 55,2m² đất trồng cây lâu năm đến tháng 10/2043) tại địa chỉ: khu Xuân Hà, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội (GCNQSDĐ số BD 843636, số vào sổ cấp GCN 00196 do UBND Chương Mỹ cấp ngày 05/11/2010) mang tên Ông Nguyễn Ngọc Diễm và bà Phan Thị Hoàng Lan. Địa chỉ tài sản hiện tại: khu Xuân Hà, xã Xuân Mai, Thành phố Hà Nội. - TSBĐ 6: QSDĐ và tài sản khác gắn liền với đất đối với thửa đất số 222, tờ bản đồ số 42, diện tích 753,6m² tại địa chỉ: khu Phố, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội (GCNQSDĐ số BB 367186, số vào sổ cấp GCN: 00130 do UBND Chương Mỹ cấp ngày 23/8/2010) mang tên Bà Phan Thị Hoàng Lan và ông Nguyễn Ngọc Diễm. Địa chỉ tài sản hiện tại: khu Phố, xã Xuân Mai, Thành phố Hà Nội.	- Giá bán nợ bằng giá trị khoản nợ (bao gồm toàn bộ dư nợ gốc, nợ lãi) tính đến thời điểm giao dịch mua bán nợ. - Giá bán nợ không bao gồm các chi phí liên quan đến chuyển quyền sử dụng/sở hữu tài sản và các chi phí khác nếu có khi thực hiện mua bán khoản nợ, các chi phí này do người mua chịu.	- Thỏa thuận/đấu giá theo quy định Eximbank và pháp luật. - Khoản nợ được bán theo hình thức không truy đòi



STT	Thông tin khoản nợ	Dư nợ gốc	Dư nợ lãi tạm tính	Tổng dư nợ gốc và lãi	Tài sản đảm bảo của khoản nợ	Giá chào bán khoản nợ (toàn bộ dư nợ gốc và nợ lãi)	Phương thức bán khoản nợ
3	Hoàng Anh Dũng	1.114	4.271	5.385	Quyền sở hữu nhà ở và Quyền sử dụng đất ở tại thửa số 63, loại đất: Đất ở Đô Thị, Diện tích: 54,1m2 tại địa chỉ: số 99A ngõ Đình Đông tổ 26B, phường Thanh Nhân, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và Quyền sử dụng đất ở số 10107213375, hồ sơ gốc số 147.2003.QĐUB/221.2003 do UBND quận Hai Bà Trưng cấp ngày 29/10/2003 mang tên bà Nguyễn Thị Cậy (chồng là Nguyễn Văn Hào đã chết) và đăng ký sang tên cho ông Hoàng Anh Dũng – bà Đỗ Bích Hạnh ngày 14/10/2009 theo Hợp đồng mua bán tài sản gắn liền với đất số công chứng 794/2009/HĐMBTS quyền số 02TP/CC-SCC/HĐGD ngày 28/9/2009 tại Văn phòng Công chứng Tràng An, TP Hà Nội. Theo hợp đồng thế chấp tài sản để vay vốn Ngân hàng số công chứng: 6071 – 2010/HĐTC quyền số 01/TP-SCC/HĐGD ngày 11/8/2010 tại trụ sở phòng công chứng số 6 thành phố Hà Nội. Địa chỉ tài sản hiện tại: 99A ngõ Đình Đông, phường Bạch Mai, Thành phố Hà Nội	- Giá bán nợ bằng giá trị khoản nợ (bao gồm toàn bộ dư nợ gốc, nợ lãi) tính đến thời điểm giao dịch mua bán nợ. - Giá bán nợ không bao gồm các chi phí liên quan đến chuyển quyền sử dụng/sở hữu tài sản và các chi phí khác nếu có khi thực hiện mua bán khoản nợ, các chi phí này do người mua chịu.	- Thỏa thuận - Khoản nợ được bán theo hình thức không truy đòi
4	Trần Thanh Sơn	3.227	4.544	7.771	Quyền sử dụng đất thừa đất dưới đây cùng toàn bộ tài sản sẽ hình thành trong tương lai trên thửa đất có diện tích 158,5 m2 tại thửa đất số 211(2), tờ bản đồ số: 11 tại địa chỉ: số 10/60/118 Nguyễn Văn Cừ, tổ 4, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AL 128058, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 2001/2007/QĐ-UBQSDĐ/283/QĐ-UB/206/2007; MS: 10127411732 do UBND quận Long Biên cấp ngày 03/10/2007, đứng tên ông Nguyễn Văn Bình đã đăng ký sang tên cho ông Trần Thanh Sơn theo xác nhận của Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội – Chi nhánh quận Long Biên ngày 27/7/2015. Địa chỉ tài sản hiện tại: số 10/60/118 Nguyễn Văn Cừ, phường Long Biên, Thành phố Hà Nội	- Giá bán nợ bằng giá trị khoản nợ (bao gồm toàn bộ dư nợ gốc, nợ lãi) tính đến thời điểm giao dịch mua bán nợ. - Giá bán nợ không bao gồm các chi phí liên quan đến chuyển quyền sử dụng/sở hữu tài sản và các chi phí khác nếu có khi thực hiện mua bán khoản nợ, các chi phí này do người mua chịu.	- Thỏa thuận/đấu giá theo quy định Eximbank và pháp luật. - Khoản nợ được bán theo hình thức không truy đòi
5	Cao Sơn Thành	7.919	10.703	18.622	Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số./., tờ bản đồ số./., địa chỉ: Nhà số 22, xóm Hạ Hối, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, diện tích 172.7m2, mục đích sử dụng đất: Để ở, thời hạn sử dụng đất: Lâu dài theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BĐ 693773 do UBND quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội cấp ngày 09/05/2011 đứng tên ông Cao Sơn Thành. Địa chỉ tài sản hiện tại: Xóm Hạ Hối, phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội	- Giá bán nợ bằng giá trị khoản nợ (bao gồm toàn bộ dư nợ gốc, nợ lãi) tính đến thời điểm giao dịch mua bán nợ. - Giá bán nợ không bao gồm các chi phí liên quan đến chuyển quyền sử dụng/sở hữu tài sản và các chi phí khác nếu có khi thực hiện mua bán khoản nợ, các chi phí này do người mua chịu.	- Thỏa thuận/đấu giá theo quy định Eximbank và pháp luật. - Khoản nợ được bán theo hình thức không truy đòi
6	Công ty Cổ phần sản xuất dầu Sài Gòn	35.996	48.950	84.946	Nhà, đất tại số 7 Cộng Hòa, phường 4, quận Tân Bình, TP.HCM (nay là phường Tân Sơn Nhất, TP.HCM)	- Giá bán nợ bằng giá trị khoản nợ (bao gồm toàn bộ dư nợ gốc, nợ lãi) tính đến thời điểm giao dịch mua bán nợ. - Giá bán nợ không bao gồm các chi phí liên quan đến chuyển quyền sử dụng/sở hữu tài sản và các chi phí khác nếu có khi thực hiện mua bán khoản nợ, các chi phí này do người mua chịu.	- Thỏa thuận - Khoản nợ được bán theo hình thức không truy đòi



STT	Thông tin khoản nợ	Dư nợ gốc	Dư nợ lãi tạm tính	Tổng dư nợ gốc và lãi	Tài sản đảm bảo của khoản nợ	Giá chào bán khoản nợ (toàn bộ dư nợ gốc và nợ lãi)	Phương thức bán khoản nợ
7	Nguyễn Thị Lý	10.000	16.155	26.155	Căn nhà tọa lạc tại số 65 Nguyễn Cư Trinh, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, Tp.HCM (nay là Phường Cầu Ông Lãnh, Tp.HCM)	- Giá bán nợ bằng giá trị khoản nợ (bao gồm toàn bộ dư nợ gốc, nợ lãi) tính đến thời điểm giao dịch mua bán nợ. - Giá bán nợ không bao gồm các chi phí liên quan đến chuyển quyền sử dụng/sở hữu tài sản và các chi phí khác nếu có khi thực hiện mua bán khoản nợ, các chi phí này do người mua chịu.	- Thỏa thuận - Khoản nợ được bán theo hình thức không truy đòi
Tổng cộng		83.241	149.578	232.819			

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

- Đối với các khoản nợ thuộc khu vực miền Nam và miền Trung: Phòng Quản lý và Thu hồi nợ Eximbank AMC. Địa Chỉ: Khu B, Tòa nhà Fideco, số 28 Phùng Khắc Khoan, phường Tân Định, Tp. Hồ Chí Minh, đầu mối:
- + Anh: Phạm Xuân Thành - Điện thoại: 0942668808
 - + Anh: Trịnh Quốc Vũ - Điện thoại: 0904812532
- Đối với các khoản nợ thuộc khu vực miền Bắc: Phòng Thu hồi nợ chi nhánh Hà Nội. Địa chỉ: 24C Bà Triệu, phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội , đầu mối:
- + Anh: Phạm Xuân Thành - Điện thoại: 0942668808
 - + Anh: Phan Lễ Ngọc - Điện thoại: 0912226666

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 10 năm 2025
CHỦ TỊCH EXIMBANK AMC

Nguyễn Văn Chín